



**ĐÁNH GIÁ SAU 3 NĂM
CHỦ TỊCH TẬP CẬN BÌNH LÊN NĂM QUYỀN***
THAM VỌNG LỚN, HÀNH ĐỘNG LỚN:
TÁC ĐỘNG CỦA TẬP CẬN BÌNH ĐỐI VỚI
SỰ PHÁT TRIỂN QUÂN SỰ TRUNG QUỐC**

Andrew Erickson

Đánh giá sau 3 năm

Chủ tịch Tập Cận Bình lên nắm quyền ***

Tham vọng lớn, hành động lớn: Tác động của Tập Cận Bình đối với sự phát triển quân sự Trung Quốc¹

Andrew Erickson²

Biên dịch: *Lê Thị Hằng³*

Hiệu đính: *Trương Trọng Doan⁴*

Quan điểm được trình bày trong bài viết này là của (các) tác giả và không nhất thiết phản ánh quan điểm của dịch giả hoặc VEPR và VCES.

1 Nguồn: “Dreaming Big, Acting Big: Xi's Impact on China's Military Development,” *Asan Forum*, 3.5 (September-October 2015) truy cập tháng 11 năm 2015, <http://www.theasanforum.org/dreaming-big-acting-big-xis-impact-on-chinas-military-development/>

2 Giáo sư của Học viện Chiến tranh Hải Quân Mỹ, nhà nghiên cứu tại Trung tâm Fairbank, Đại học Havard.

3 Cộng tác viên Chương trình Nghiên cứu Kinh tế Trung Quốc thuộc VEPR (VCES)

4 Cộng tác viên Chương trình Nghiên cứu Kinh tế Trung Quốc thuộc VEPR (VCES)

Tập Cận Bình được chú ý hơn kể từ chuyến viếng thăm gần đây của ông tới Mỹ mặc dù chuyến thăm đó không có ràng buộc về việc mở rộng, triển khai và sử dụng quân sự của Trung Quốc. Như là một phần của một gói hỗ trợ đối với Liên Hiệp Quốc, ông công bố một kế hoạch của Trung Quốc nhằm thành lập một đội cảnh sát và 8.000 binh lính cho lực lượng gìn giữ hòa bình dự phòng của Liên Hợp Quốc. Mặc dù có bài phát biểu không rõ ràng về ý định tôn trọng luật pháp quốc tế và không “quân sự hóa” các đặc điểm trên Biển Đông, Tập Cận Bình vẫn nhấn mạnh tuyên bố chủ quyền của Trung Quốc và khẳng định quyền duy trì chúng. Không có bất kỳ thỏa thuận nào về các hoạt động an ninh mạng quân sự. Có hai thỏa thuận về quân sự, liên quan đến những quy định về các vụ va chạm máy bay và khủng hoảng đường dây nóng, nhưng việc những thỏa thuận này được thực thi như thế nào trong thực tế vẫn còn là điều cần phải xem xét.

Sự chắc chắn của Tập Cận Bình dường như được củng cố bởi các bước đã được triển khai trước đó, bao gồm chủ trì màn trình diễn trong cuộc duyệt binh quân sự ngày 3/9/2015. Ở đó, ông đã mở màn một cuộc diễu hành các hệ thống vũ khí tiên tiến ở Đại lộ Trường An, bao gồm không ít hơn 32 chiếc tên lửa đạn đạo chống hạm (ASBMs), vốn chỉ có hai loại vũ khí như vậy trên thế giới. Sự uy nghi này đã thể hiện cụ thể những gì mà Tập Cận Bình đã nhấn mạnh ngay từ đầu: tập trung thực hiện “giấc mộng Trung Hoa” thông qua hiện thực hóa “ước vọng quốc gia hùng mạnh” của sức mạnh siêu cường là một “giấc mộng quân sự Trung Hoa”¹. Với tốc độ tăng trưởng kinh tế không ổn định, để giành được sự ủng hộ trong nước, Tập Cận Bình dường như nhấn mạnh rằng thành phần bên ngoài “Giấc mộng Trung Hoa” vẫn được đẩy mạnh.

Mặc dù chịu nhiều áp lực trong việc đưa ra những mệnh lệnh chính trị nhưng tầm nhìn quân sự của Tập Cận Bình là hoàn toàn thực tế. Ông là một con người có nhiều ý tưởng lớn và thực hiện một cách mạnh mẽ những ý tưởng đã đề ra. Ngoài sự tự tin, Tập Cận Bình hoàn toàn khác biệt so với Hồ Cẩm Đào,

và thậm chí cả Giang Trạch Dân ở một mức độ nào đó, chẳng hạn như trong con đường sự nghiệp. Việc làm thư ký phục vụ cho Bộ trưởng Quốc phòng Cảnh Tiêu đã giúp ông làm quen và thích nghi với Quân đội Giải phóng nhân dân Trung Quốc (PLA), cả hai yếu tố mà những người tiền nhiệm còn thiếu². Quan trọng hơn, hai mươi lăm năm kinh nghiệm điều hành và chịu trách nhiệm trong việc đưa ra các quyết định quan trọng khiến cho Tập Cận Bình có thể áp đặt ý muốn của mình khi cần thiết³. Về phương pháp lãnh đạo chung, Tập Cận Bình đang theo đuổi những mục tiêu đầy tham vọng, nhấn mạnh vào chính sách, phân bổ nguồn lực, những nỗ lực để hỗ trợ công cộng hơn nữa, và tái cơ cấu để đảm bảo sự thành lập nền tảng thể chế cần thiết.

Bài viết này sử dụng trường hợp chuyến thăm Mỹ của Tập Cận Bình để phân tích tác động của ông và khả năng kế thừa đối với sự phát triển quân sự của Trung Quốc. Để phù hợp với tính chất song phương của chuyến thăm, cũng như ưu tiên chuẩn bị nội dung về mối quan tâm lớn nhất của Tập Cận Bình, bài viết này tập trung chủ yếu vào sự phát triển PLA để đối phó với những thách thức rất lớn mà Trung Quốc đang phải đối mặt: chứng minh khả năng có thể giải quyết những vấn đề liên quan đến tranh chấp biển đảo của Trung Quốc và tuyên bố hàng hải trong vùng Hải Cận [“Near Seas”] (bao gồm Hoàng Hà, Biển Hoa Đông, Biển Đông).

Những tuyên bố và thông cáo trong chuyến thăm Mỹ của Tập Cận Bình

Ở phương diện nào đó, như là một phần trong bảo đảm lớn hơn cho việc tăng ngân sách của Liên Hợp Quốc và cung cấp viện trợ quân sự cho Liên minh châu Phi, Tập Cận Bình tuyên bố rằng “Trung Quốc sẽ tham gia vào Hệ thống sẵn sàng năng lực gìn giữ hòa bình mới của LHQ, do đó ông đã quyết định đi đầu trong việc thiết lập một đội cảnh sát gìn giữ hòa bình thường trực và xây dựng một lực lượng gìn giữ hòa bình dự phòng với 8.000 quân”⁴. Tại cuộc họp báo chung ở Nhà Trắng, Tập Cận Bình tuyên bố: “Chúng tôi cam kết tôn trọng và

ủng hộ quyền tự do hàng hải, và hàng không mà các nước được hưởng theo quy định của luật pháp quốc tế. Những hoạt động xây dựng liên quan mà Trung Quốc đang tiến hành trong Quần đảo [Trường Sa] không nhắm đến hoặc gây ảnh hưởng tới bất cứ nước nào, và Trung Quốc không có ý định theo đuổi mục tiêu quân sự hóa khu vực này”⁵. Nhưng ông đồng thời cũng khẳng định: “Từ thời xa xưa, những Quần đảo trên Biển Đông là lãnh thổ của Trung Quốc. Chúng tôi có quyền duy trì chủ quyền lãnh thổ cũng như quyền hàng hải hợp pháp và chính đáng”⁶. Có thể hình dung rằng, Tập Cận Bình diễn giải việc “quân sự hóa” một cách chọn lọc, hoặc bảo lưu quyền thay đổi phương hướng nếu ông phản đối các hành động của Mỹ.

Để khẳng định, chuyến thăm của Tập Cận Bình đưa ra hai phát biểu liên quan đến quân sự cũng như hai tuyên bố về ý định này. “Quy định về hành vi an toàn đối với các vụ va chạm trên không” nhấn mạnh “sự giải quyết an toàn” và “tránh các hành động thiếu thận trọng”. Để tránh sự bất đồng về chủ quyền, quy định này đã áp dụng địa lý không giới hạn. Nó chỉ rõ tần số liên lạc và các quy định, “Sử dụng ngôn ngữ đơn giản nhất có thể”⁷. Dựa trên thỏa thuận Đường dây nóng quốc phòng 2008 (DTL), “Cơ chế thông báo khủng hoảng quân sự” hỗ trợ việc sử dụng hiệu quả DTL trong thời gian diễn ra khủng hoảng thực tế⁸.

Những thỏa thuận này tiếp nối hai biên bản ghi nhớ do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Mỹ Chuck Hagel và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Trung Quốc Thường Vạn Toàn công bố trong cuộc họp cấp cao của diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á-Thái Bình Dương (APEC) được tổ chức ở Bắc Kinh vào tháng 11/2014. “Quy định về cách ứng xử an toàn đối với các vụ va chạm trên biển và trên không” xác định rõ thủ tục liên lạc và diễn tập liên quan đối với những vụ va chạm quân sự⁹. Lực lượng bảo vệ bờ biển của Mỹ (USCG) và Hải cảnh Trung Quốc (CCG) đã “cam kết theo đuổi” một thỏa thuận tương tự. “Thông báo về những hoạt động quân sự quan trọng”¹⁰ chủ yếu liên quan đến việc mỗi

bên thông báo cho nhau về những phát triển chính trị và chiến lược cũng như sự giám sát các hoạt động quân sự¹¹. Hai bên “cam kết tiếp tục” “thảo luận trong những phụ lục bổ sung”; Mỹ ưu tiên “hoàn thành một cơ chế để thông báo cho bên kia biết về các vụ phóng tên lửa đạn đạo”¹².

Có một cách diễn giải hoài nghi: phần lớn các thỏa thuận và đề xuất này chỉ tái cam kết Trung Quốc đang làm những gì mà nước này vốn đã tham gia vào các quy tắc quốc tế hiện nay và trả lời điện thoại. Không thay đổi nền tảng cơ bản đối với những căng thẳng quân sự Trung-Mỹ: Bắc Kinh đang tiến hành bố trí quân sự và bán quân sự của mình tại các vùng Hải cận (Near Seas) để bảo vệ những gì được xem như quyền chủ quyền bất khả xâm phạm. Washington vẫn xác định bảo vệ những chuẩn mực quốc tế cũng như ngăn chặn sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong việc giải quyết những tranh chấp. Tại buổi họp báo ở Nhà Trắng, Tổng thống Obama đề cập đến “các cuộc thảo luận thẳng thắn về vấn đề Biển Hoa Đông và Biển Đông” với Tập Cận Bình, trong đó ông đã “nhắc lại quyền tự do hàng hải và hàng không cũng như hoạt động thương mại hợp pháp không bị cản trở của tất cả các quốc gia” và chỉ ra rằng Mỹ sẽ tiếp tục đi lại, bay và hoạt động ở bất cứ nơi nào mà luật pháp quốc tế cho phép¹³. Trong khi Tổng thống Mỹ tập trung quan điểm vào sự tiếp cận quốc tế rộng rãi, Tập Cận Bình lại nhấn mạnh rằng nước này vẫn có quyền ngăn cản các hoạt động quân sự được xem như mối đe dọa đối với các vùng đặc quyền kinh tế (EEZs) của nước này và vùng trời trên đó. Khi việc xây dựng đảo nhân tạo tăng cường sự hiện diện của Trung Quốc tại Biển Đông, bản chất thật sự của tuyên bố “đường 9 đoạn” không xác định cũng chiếm phần nhô ra chưa từng có tiền lệ này. Hơn nữa, máy bay của Hải quân PLA (PLAN) tiếp tục tiếp cận không an toàn máy bay trinh sát của Mỹ hoạt động trong không phận quốc tế. Ngày 15 tháng 9, hai chiếc máy bay chiến đấu JH-7 chặn một máy bay trinh sát RC-135 trên vùng biển Hoàng Hải, một chiếc đã bay vào trong khoảng cách an toàn 500

feet (152.4 m)¹⁴. Những khác biệt chính sách và chạm trán ngoài ý muốn có thể xuất hiện thêm nếu Mỹ bắt đầu các hoạt động tự do hàng hải trong vòng 12 hải lý của một vài khu vực đang gây tranh cãi Trung Quốc.¹⁵

Cuộc phô diễn tên lửa hùng mạnh, tuyên bố tái cấu trúc PLA

So với các thỏa thuận hạn chế tại Mỹ, điều quan trọng hơn về “Giấc mơ quân sự Trung Quốc” của Tập Cận Bình là năng lực mà ông công khai trong cuộc phô diễn quân sự ngày 3 tháng 9 năm 2015 tại Bắc Kinh. Thông điệp trong nước là: dưới sự lãnh đạo không thể thay thế của Đảng Cộng sản Trung Quốc, Trung Quốc đã chiến thắng cuộc xâm lược của Nhật Bản, phần lớn đất nước đã thống nhất, và bây giờ giành lại vị thế cường quốc chính đáng. Thông điệp quốc tế là: đối thủ tiềm tàng bên ngoài không nên cản trở Bắc Kinh hoàn thành hai sứ mệnh gần đây; cái giá sẽ khó có thể lường trước được. Tên lửa trình diễn bao gồm hàng loạt những tên lửa Đông Phong (DF): tên lửa đầu đạn hạt nhân tầm thấp chống tàu DF-10 (ASCM); tên lửa đạn đạo tầm ngắn DF-15B; tên lửa đạn đạo tầm trung DF-16 (MRBMs), và tên lửa đạn đạo xuyên lục địa (ICBM) DF-5B và DF-31A. Hai loại tên lửa đạn đạo tầm trung, DF-21D và DF-26, là biểu trưng cho ASBMs duy nhất của thế giới, vũ khí mới với khả năng tấn công tàu trọng tải nặng đang di chuyển.¹⁶

Quan trọng hơn nữa là tuyên bố cắt giảm 300.000 quân trong bài phát biểu của Tập Cận Bình ngay trước buổi diễu hành. Trong khi hòa bình không bị chia cắt, việc cắt giảm này có ý định làm cho cơ cấu của PLA theo hướng gọn nhẹ và thiện chiến hơn. Nhà phân tích Lý Kiệt của PLAN mô tả, nó như là một phần trong “kế hoạch đầy tham vọng về cách chuyển đổi PLA thành một quân đội hiện đại thực sự có khả năng chiến thắng trong những cuộc chiến” của Tập Cận Bình¹⁷. Được vạch ra trong “Quyết định cải cách sâu sắc” trong Phiên họp toàn thể lần thứ 3 vào tháng 11 năm 2013, cuộc cải cách quân đội lần đầu tiên được quy định cụ thể trong tài liệu như vậy, và được trình bày rõ ràng tại một

hội nghị do Tập Cận Bình tổ chức vào tháng 12, việc chuyển đổi này được PLA mô tả như “sự giải thích quan trọng của Chủ tịch TQ Tập Cận Bình về cải cách sâu sắc quốc phòng và quân sự”¹⁸. Điều này tạo thuận lợi cho việc điều tra tham nhũng trong đội ngũ lãnh đạo cấp cao của PLA mà Tập Cận Bình đã sử dụng để giúp sắp đặt một cuộc khủng hoảng thích hợp và đưa ra nhiệm vụ thay đổi.

Theo một báo cáo của truyền thông Trung Quốc, lực lượng Bộ binh sẽ được cắt giảm hơn nữa và thay đổi sở chỉ huy để trở thành cơ quan trực thuộc, trong khi đó lực lượng Hải quân và Không quân sẽ được mở rộng¹⁹. PLAN dành được ưu tiên nhiều nhất như bộ phận lãnh đạo, các hệ thống điều khiển, và cơ cấu lực lượng được phân chia ngang nhau giữa các quân chủng để hỗ trợ những chiến dịch chung kết hợp tương xứng để chiếm ưu thế trong cuộc khủng hoảng trên biển ở gần, cũng như chiến đấu và giành chiến thắng “cuộc chiến cục bộ dưới điều kiện được định hướng thông tin, loại sự kiện rất đặc biệt có thể bất ngờ xảy ra hiện nay là mối quan ngại lớn nhất đối với lãnh đạo TQ.

Các quân khu của Trung Quốc (MR) xuất hiện ở tư thế sẵn sàng cho việc hợp nhất và thay đổi nhằm ủng hộ tư thế hướng ngoại hơn. Các sỹ quan lực lượng phi mặt đất (ví dụ, PLAN) có thể luân chuyển trở thành lãnh đạo MR, đặc biệt chỉ huy việc tái định hình MR theo hướng (chưa có tiền lệ) tập trung vào an ninh biển. Về lâu dài, những nhóm tàu sân bay có thể được phát triển và tích hợp vào toàn bộ cấu trúc lực lượng của Trung Quốc. Kể cả dưới sự lãnh đạo mạnh mẽ của Tập Cận bình, thì các quyết định thực thi và hoàn thành cũng như tìm kiếm và sửa lỗi (debugging) trong thực tế cũng sẽ đòi hỏi ít nhất nhiều năm. Một trong số ảnh hưởng lớn nhất có thể nhận thấy rõ sau khi ông kết thúc nhiệm kỳ chủ tịch CMC vào năm 2022²⁰.

Chuyển đổi chiến lược, sự hợp nhất và phát huy sức mạnh ngày càng tăng

“Giấc mơ quân sự Trung Quốc” của Tập Cận Bình thể hiện lớp mới nhất của chiến lược về chính sách đối ngoại và quốc phòng truyền thống của Trung

Quốc, tập trung vào những mục tiêu chính là duy trì sự tồn tại của chế độ qua việc giữ gìn chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, duy trì một môi trường an ninh hòa bình trong khu vực và quốc tế, tiếp tục phát triển kinh tế, nâng cao vị thế. Chính sách quân sự truyền thống của Trung Quốc tập trung vào hệ thống phân cấp các lợi ích an ninh rõ ràng. Trong suốt quá trình lịch sử của nước này, bảo vệ chế độ được đặt lên hàng đầu, tiếp đến là tính hợp pháp và ổn định trong nước tại những khu vực do người Hán chi phối. Trong các thời kỳ khác nhau, bảo vệ đất nước bao gồm nghĩa rộng rãi hơn là tập hợp vùng biên giới của người Hán chiếm thiểu số hoặc đa số, và biên giới quốc gia.

Sau khi Chiến tranh Lạnh kết thúc, thành công tại các khu vực nói trên đã cho phép Trung Quốc mở rộng thêm trọng tâm đến: Đài Loan và các tuyên bố biển và đảo chưa được giải quyết trong các vùng Hải cận. Theo đó, Trung Quốc đã phát triển hàng loạt hệ thống vũ khí bất đối xứng có uy lực thể hiện sức mạnh của Trung Quốc chống lại những đối thủ yếu hơn, cho phép Trung Quốc khai thác các vùng địa lý xa xôi và vùng tài nguyên để đẩy mạnh những tuyên bố tại các vùng Hải cận (trong khoảng 1.000 - 1.500 km tính từ đại lục).

Nơi tốt nhất để thể hiện đường hướng lãnh đạo PLA dưới thời Tập Cận Bình là “chiến lược” đầu tiên của Trung Quốc trong Sách trắng Quốc phòng năm 2015²¹. Nó thể hiện quyết tâm củng cố và phát huy hiệu quả hơn các năng lực nói trên trong khi giải quyết các vấn đề thực tế mới và tiếp tục triển khai sức mạnh quân sự ở nước ngoài. Hơn cả một cuộc cách mạng, nó chứa đựng các biện pháp tiếp cận mang đặc điểm của Tập Cận Bình: kiên định hướng tới phía trước để đẩy mạnh các ưu tiên rõ ràng. Tài liệu này nhấn mạnh các lợi ích phức tạp và phạm vi xa xôi: “các vấn đề an ninh quốc gia mà Trung Quốc đang đối mặt bao gồm nhiều chủ thể hơn, mở rộng trên một phạm vi lớn hơn, và bao trùm khoảng thời gian dài hơn bất kỳ thời điểm nào trong lịch sử đất nước”. Nó đặt trọng tâm chưa từng có tiền lệ vào “bảo vệ an toàn các lợi ích ở nước ngoài

của Trung Quốc”. Các công dân, doanh nghiệp, tài sản và đầu tư của Trung Quốc ở nước ngoài đang tăng lên nhanh chóng, đặc biệt là ở các khu vực thiếu ổn định mà họ hướng đến việc không có sự cạnh tranh của phương Tây. Tiếp cận tài nguyên ở nước ngoài là điều cần thiết để thúc đẩy nền kinh tế phát triển nhanh chóng của Trung Quốc, vẫn tập trung vào sản xuất và cần nhiều năng lượng. Đặc biệt, đây sẽ là thách thức trong thời đại gia tăng nhu cầu tài nguyên, không ổn định trong việc tiếp cận và giá cả, và thậm chí là tăng sự khan hiếm trong một số trường hợp.

Để hiện thực hóa “giấc mơ quân sự hùng mạnh” trong kỷ nguyên của cuộc cách mạng mới trong các vấn đề quân sự và cạnh tranh chiến lược, Tập Cận Bình khẳng định, Trung Quốc phải khai thác cơ hội hiếm có nhằm chiếm các khu vực chiến lược tại các vùng sâu của đại dương, ngoài không gian và không gian mạng, các cực (trái đất), và các khu vực đang nổi lên khác²². Tài liệu này cũng quy định tiến trình trong bốn “lĩnh vực quan trọng”, cụ thể là “vùng biển và đại dương, ngoài không gian, không gian mạng, và hạt nhân”. Ngoài ra, Trung Quốc phải nhanh chóng theo kịp với việc sử dụng “các vũ khí tầm xa, chính xác, thông minh, tàng hình và tự động vận hành” trên toàn thế giới. Phù hợp với các ưu tiên của Tập Cận Bình, “điểm cơ bản” mới về “hướng dẫn chiến lược quân sự” của Trung Quốc là “chiến thắng trong các cuộc chiến cục bộ được thông tin hóa” (打赢信息化局部战争).

Trong việc hỗ trợ những mục tiêu này, tài liệu đòi hỏi phải có sự toàn diện, áp lực thời bình, sự sẵn sàng chiến đấu. Tài liệu cũng nêu rõ, như Tập Cận Bình đã làm trong việc cho ra mắt Ủy ban An ninh Trung ương Quốc gia vào năm 2013 để phối hợp tốt hơn trong thực thi và ra quyết định trong thời gian thực, một “cái nhìn toàn diện về an ninh quốc gia” bao gồm cả an ninh truyền thống và phi truyền thống để “quản lý khủng hoảng một cách toàn diện”. Ở cấp độ học thuyết, Trung Quốc có tham vọng “nâng cao khái niệm chiến lược của

phòng thủ chủ động,” có vẻ phù hợp với các lựa chọn ngày càng tăng của Tập Cận Bình. Để cải thiện khả năng hành động, PLA sẽ “thiết lập một hệ thống hoạt động tích hợp, trong đó, tất cả các yếu tố được liên kết liền nhau và các nền tảng hoạt động đa dạng được thực hiện một cách độc lập và phối hợp với nhau”.

Tài liệu bao gồm sự nhấn mạnh về hàng hải chưa có tiền lệ, với việc áp dụng rõ ràng hướng đến các mục tiêu của Trung Quốc tại các vùng Hải cận xuyên suốt các điều kiện có thể: Điểm cơ bản rõ ràng cho việc [Chuẩn bị cho cuộc chiến quân sự/PMS] giành chiến thắng các cuộc chiến cục bộ được thông tin hóa, nhấn mạnh đến sự chuẩn bị và cuộc chiến quân sự trên biển. Nói rộng hơn, “tâm lý truyền thống cho rằng đất liền có nhiều giá trị hơn vùng biển cần phải được loại bỏ... điều có ý nghĩa quan trọng hơn là phải được gắn với việc quản lý các vùng biển và đại dương, cũng như bảo vệ quyền và lợi ích hàng hải”. Sự cần thiết nhấn mạnh hướng ra biển có thể chỉ ra sự đối kháng mang trên lục địa đang tiếp tục, nhưng như bất cứ quan chức nào đã biết, lợi ích của những từ ngữ như vậy vốn đã đầy ý nghĩa. Nhấn mạnh về quyền và lợi ích có liên quan đến các vùng đất và các vùng trong khu vực cận biển nhấn mạnh sự quyết tâm tích cực theo đuổi các mục tiêu này bằng cách tăng cường “chiến lược quản lý biển” của Trung Quốc, một yếu tố cốt lõi của tư tưởng chiến lược của Tập Cận Bình²³. Để thực thi khái niệm này, Trung Quốc phải tiếp tục “xây dựng một cấu trúc lực lượng chiến đấu hải quân phối hợp, đa nhiệm và hiệu quả”.

Xa hơn, Tập Cận Bình kiên quyết tăng cường năng lực triển khai sức mạnh như một yếu tố phụ bổ sung cho năng lực hiện diện và chống can thiệp ở Hải cận. Về phần nhiệm vụ cốt lõi, “PLAN sẽ tiếp tục tổ chức và thực hiện tuần tra chiến đấu thường xuyên và duy trì sự hiện diện quân sự trong các vùng biển có liên quan”. Tuy nhiên, PLAN sẽ chuyển từ “phòng thủ tại các vùng Hải cận” sang “sự kết hợp của ‘phòng thủ tại các vùng Hải cận’ và ‘bảo vệ biển xa bờ’” (

远海护卫). Cụm từ cuối cùng này lần đầu tiên được đề cập đến trong một tài liệu chính thức đưa ra yếu tố phụ nhưng tăng thêm mức độ, nỗ lực phát triển năng lực hải quân trên biển bị giới hạn.

Triển vọng 2020

Hai dấu mốc về hiện đại hóa quân sự quan trọng nhất trong đời của Tập Cận Bình là lễ kỷ niệm 100 năm của PLA vào năm 2021 (kiểm tra lại) và ngày kết thúc giữ chức vụ chủ tịch Quân Ủy Trung ương (CMC) vào năm sau đó (năm 2022). Hai kiểu năng lực chính của Trung Quốc là quan trọng nhất trong kịch bản liên quan đến các quốc gia láng giềng trong thời bình và Mỹ trong khủng hoảng hay thời chiến. Các lực lượng “hải quân”-PLAN, Lực lượng bảo vệ bờ biển, và dân quân trên biển, tối đa hóa sự hiện diện và ảnh hưởng trong thời bình ở Hải cận. PLAN và máy bay của lực lượng không quân PLA (PLAAF) liên tục hiện diện tại vùng không phận. Các lực lượng “chống hải quân”, các tên lửa và máy bay chủ yếu trên đất liền nhưng cũng bao gồm các tên lửa trên tàu và tàu ngầm, cho thấy năng lực ngăn chặn trong thời bình và chống can thiệp trong khủng hoảng hoặc trong thời chiến của Trung Quốc.

Với 308 tàu, hải quân Trung Quốc đã vượt trội về số lượng so với 271 tàu của hải quân của Mỹ. Tổng số tàu của Nhật Bản, Indonesia, Việt Nam và Malaysia là 202 tàu chiến. Từ khi mua sắm tàu với số lượng lớn, đến năm 2020, PLAN dường như là chắc chắn sẽ đứng thứ hai về sức mạnh sau Mỹ, với các tài sản hải quân được dành riêng cho các nhiệm vụ ở vùng Hải Viễn (“Far Seas”) có số lượng và năng lực lớn hơn các nước như Anh, Pháp, Nhật Bản, Ấn Độ²⁴.

Đối với các lực lượng hải quân dân sự, sự chênh lệch thậm chí còn lớn hơn. Với sự gia tăng nhanh chóng, các tàu hải cảnh của Trung Quốc (205 chiếc), nhiều hơn so với tổng số 147 chiếc của các nước láng giềng cộng lại. Trung Quốc có 129 chiếc hải cảnh trọng lượng từ 500 đến 1.000 tấn so với tổng số 84 chiếc cùng trọng tải của các nước láng giềng. Sách trắng Quốc phòng có

đề cập đến, lực lượng dân quân trên biển của Trung Quốc, chỉ có Việt Nam có số lượng tương đương trong khu vực, sẽ sớm có 29 tàu đánh cá bọc thép trọng tải 500 tấn mang nhãn hiệu Tanmen. Trong khi đó, USCG thiếu các nguồn lực hoặc nhiệm vụ để trở thành nhân tố quan trọng tại các vùng Hải cận. Lợi thế về số lượng được cân bằng để gia tăng về cơ bản vào năm 2022, đem lại cho Trung Quốc sự hiện diện không thể sánh kịp cũng như ảnh hưởng đáng kể trong vùng Hải cận.

Năng lực thời chiến đòi hỏi sự tinh vi hơn so với việc “làm tràn ngập khu vực” bằng số lượng lớn những chiếc tàu sử dụng công nghệ lạc hậu, và ở đây Mỹ và Nhật Bản nắm giữ ưu thế đáng kể. Tuy nhiên, các tàu của hải quân Trung Quốc cho thấy tầm quan trọng và năng lực đa nhiệm đang dần phát triển. Trong khi cuộc chiến trên mặt biển (AsuW) trước đây tập trung lẫn át các ưu tiên cạnh tranh, giờ đây các nỗ lực gia tăng đó được dành cho các cuộc chiến trên không (AAW), một tính năng rõ rệt của tàu khu trục Luyang-II và III cũng như tàu khu trục nhỏ Jiangkai-II. Hệ thống radar vượt đường chân trời (OTH) nhằm mục tiêu cần thiết để hỗ trợ ASuW, cũng nhấn mạnh thêm, được hỗ trợ bằng việc gia tăng tính phức hợp chống do thám với các thành phần không gian, trên không, mặt đất, mặt biển.

Đánh giá thực tế

Năng lực chống can thiệp của Trung Quốc đối với các nước láng giềng và Mỹ có khả năng tăng hơn vào năm 2022. Dựa trên việc khảo sát và nghiên cứu từ 1996-2017, RAND đánh giá, “xu hướng chung đang chuyển từ chống lại Mỹ sang sự phân bố rộng lớn các lĩnh vực nhiệm vụ. Trong một vài trường hợp, sự thay đổi diễn ra cực kỳ nhanh chóng. Những cải thiện từ phạm vi và năng lực tên lửa đạn đạo hạt nhân tầm thấp của Trung Quốc, và đặc biệt, tên lửa đạn đạo có sự cải tiến đáng kể đối với khả năng sống còn của căn cứ Mỹ. Tương tự như vậy, các thể hệ máy bay, tên lửa mới của Trung Quốc, đặc biệt là các tàu ngầm

mới đặt ra một mối đe dọa chính đối với những tàu sân bay của Mỹ hoạt động trong 1.000 dặm (và có thể xa hơn) từ bờ biển của TQ”²⁵.

Quan trọng hơn, Trung Quốc đang trong quá trình xây dựng những tàu có khả năng triển khai số lượng lớn hơn các ASCM với phạm vi rộng hơn so với những hệ thống được sử dụng bởi Hải quân Mỹ (USN). Không quan tâm đến con đường kinh tế chính xác của Trung Quốc, PLAN cùng với những lực lượng khác của PLA sẽ ngày càng có khả năng cạnh tranh kiểm soát vùng biển với Mỹ trong những vòng phạm vi ngày càng tăng vượt ngoài các tranh chấp trên biển và đảo chưa được giải quyết của TQ trong Hải cận. Vào năm 2020, Trung Quốc sẽ triển khai nhiều hơn các tên lửa có phạm vi lớn hơn các hệ thống được Mỹ sử dụng. Trung Quốc đang tìm cách gia tăng ngang bằng số lượng hoặc chất lượng tốt hơn những tên lửa đất đối không (SAMS) và ASCM, ngang bằng về bộ phóng tên lửa, và thấp hơn về lượng các tên lửa đầu đạn hạt nhân tầm thấp trên mặt đất đa nhiệm (LACMs). Sở hữu những tên lửa tốt hơn USN thế hệ kế tiếp tầm xa ASCMs (Tên lửa chống tàu tầm xa/ LRASM và biến thể tên lửa chống hải quân tương thích hệ thống phóng thẳng đứng/NSM) vẫn là “tên lửa trên bản vẽ” nhằm đối phó các cuộc chiến trên biển với USN. Ngoài ra, ASCMs mới của Mỹ không xác định mục tiêu một cách hiệu quả dưới điều kiện giao tranh chống tiếp cận, chống xâm nhập (A2/AD). Gặp thất bại trong việc thu hẹp khoảng cách này sẽ tạo nguy hiểm cho khả năng duy trì kiểm soát vùng biển của Mỹ ở khu vực Tây Thái Bình Dương²⁶. Đây là những khía cạnh của một phương trình đa biến phức tạp bao gồm những điều không chắc chắn còn lại, sức mạnh thật sự của Mỹ và biện pháp trả đũa. RAND đánh giá, “Mỹ đã chuyển từ một tình huống mà Mỹ có thể chi phối xung đột ở Đài Loan gần như trong mọi khía cạnh vào năm 1996 thành trạng thái nước này có thể thử nghiệm trong một số lĩnh vực”. “Những năng lực liên quan có khả năng tiếp tục chuyển đổi chống lại Mỹ, ít ra với điều kiện xu hướng kinh tế có lợi cho Trung Quốc... một cuộc chiến vì

Đài Loan sẽ là việc làm thiện cận, đột ngột và gần như chắc chắn là liều lĩnh với thiệt hại đáng kể cho cả hai phía”²⁷. Đối với kịch bản cho Quần đảo Trường Sa, “với Trung Quốc, cuộc chiến xa bờ luôn luôn khó khăn hơn là gần bờ”²⁸. Theo đó, “Mỹ sẽ hầu như chắc chắn vẫn giữ được khả năng tấn công và chấm dứt tất cả các căn cứ không quân của Trung Quốc liên quan đến kịch bản ở Quần đảo Trường Sa vào năm 2017... Trong khu vực biển, cả hai bên có thể có khả năng đặt mục tiêu vào các lực lượng tác chiến trên biển của mỗi bên trong không gian bị giới hạn tại Biển Đông”²⁹.

Thực hiện tầm nhìn của Tập Cận Bình: Các thách thức còn lại.

Dưới thời của Tập Cận Bình, vị trí địa lý sẽ tiếp tục định hình năng lực của PLA. Ngay cả khi PLAN tiếp tục vượt quá USN về số lượng, PLA sẽ tụt hậu đáng kể trong tình thế hao tổn ngân sách và khả năng triển khai sức mạnh. Đến năm 2020, Trung Quốc sẽ chỉ có 6-9 tàu ngầm tấn công dùng năng lượng hạt nhân và 1-2 tàu sân bay, ít hơn nhiều so với Mỹ³⁰. Yếu tố kỹ thuật lớn nhất là điểm yếu của động cơ đẩy (động cơ máy bay và tàu) mà không thể nhanh chóng được cải thiện. Và Trung Quốc sẽ có thể tiến hành phát triển ít hơn trong “phần mềm” đằng sau phần cứng: tổ chức, đào tạo, và kinh nghiệm vận hành. Đối với các nhiệm vụ ở Hải cận có thể được ưu tiên trong nhiệm kỳ của Tập Cận Bình. Tuy nhiên, Trung Quốc có nhiều công việc xung quanh để bù đắp cho những hạn chế cả về phần cứng và phần mềm.

Ngay cả việc tận dụng những thế mạnh cốt lõi cho nhiệm vụ quan trọng cũng đòi hỏi nhiều nỗ lực hơn. Theo đó, Tập Cận Bình đang thúc đẩy PLA trở nên hiệu quả và có năng lực hơn để theo đuổi “Các cuộc chiến cục bộ dưới điều kiện thông tin hóa hiện đại”, một cuộc chiến mà lực lượng này đang có trách nhiệm phải chuẩn bị. Sự phức tạp và tính thực tế của việc đào tạo, đặc biệt là đối với các hoạt động chung vẫn không chắc chắn, mặc dù nó đã được cải thiện đáng kể trong những năm gần đây và đang được bản thân Tập Cận Bình nhấn

manh. Tập Cận Bình là nhà lãnh đạo đầu tiên tập trung vào đào tạo thực tế một cách mạnh mẽ và cụ thể³¹. Tập Cận Bình cũng ưu tiên ngân sách cho PLA, mà khoản này đã bắt đầu vượt quá tốc độ tăng trưởng GDP, mâu thuẫn có thể gia tăng nếu nền kinh tế nước này giảm tốc.

Các thách thức trong phối hợp

Các cải cách của Tập Cận Bình hàm ý một thắng lợi lớn cho PLAN, sự thúc đẩy quan trọng đối với PLAFF, tiếp tục hỗ trợ cho Lực lượng Pháo binh Thứ hai vốn đã rất mạnh mẽ, và một sự mất mát lớn đối với Bộ binh (lực lượng mặt đất) (trong quá trình tinh giảm và tái cơ cấu quân đội). Nhấn mạnh thêm vào vai trò, nhiệm vụ và năng lực của những lực lượng này so với các lực lượng bộ binh tăng cường tiềm lực cho thách thức khác của quân đội trong một thời gian dài: Cạnh tranh giữa các lực lượng. Ngoài ra, có một vấn đề là cách thức Trung Quốc phối hợp tốt giữa các lực lượng và tài sản ngay cả ở mức độ hợp tác quy mô lớn. Để phát hiện, báo cáo và chỉ đạo những hoạt động trên cả khu vực Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương, Trung Quốc đang phát triển một mạng lưới chỉ huy, kiểm soát, liên lạc, máy tính, tình báo, giám sát và do thám (C4ISR) tích hợp và toàn diện. Các hệ thống ISR mặt đất và trên biển có thể cung cấp hệ thống giám sát liên tục và chính xác với đường truyền dữ liệu lớn trong không gian cách 185 km từ bờ biển, nhưng đòi hỏi những tàu tuần tra và ngoài mặt trận ở khoảng cách xa hơn cũng như các hệ thống trên không và trong không gian mặc dù tín hiệu sóng bao phủ không liên tục của chúng.

Tuy nhiên, việc phối hợp các lực lượng và hoạt động vẫn là một trong những điểm yếu lớn nhất của Trung Quốc. Hệ thống Đảng-Nhà nước song song được tổ chức một cách đặc biệt nhằm duy trì sự lãnh đạo của Đảng, cũng như thực hiện trung hạn và từ trung đến dài hạn các ưu tiên chính sách hàng đầu, tất yếu không cần thiết trong việc thực hiện quản lý khủng hoảng thời gian thực, ra quyết định và các hoạt động quân sự chung. Nếu chỉ dựa vào quyết tâm của

đăng để duy trì các yếu tố cốt lõi của hệ thống thì việc cải thiện triệt để khó xảy ra. May mắn cho Trung Quốc, có sự ngẫu nhiên đối với các lực lượng trên đất liền và trong khu vực ở các vùng Hải cận, nhiều lực lượng đóng tại các khu vực xung quanh luôn sẵn sàng phối hợp, bao gồm các biện pháp tạm thời để giảm nhu cầu đối với sự phối hợp lực lượng chung do các lực lượng độc lập với nhau về thời gian và không gian. Liên lạc qua vệ tinh đã được cải thiện đáng kể, phát động bởi số lần phóng vệ tinh gần đây. Đây là một phần cải thiện cơ sở hạ tầng C4ISR cả về phạm vi ấn tượng và tốc độ nhanh.

Sử dụng vũ khí chính xác như ASBM chống lại tàu vận chuyển, đòi hỏi một quá trình “giảm bớt mắt xích” trong việc “tìm kiếm, sửa chữa, theo dõi, xác định mục tiêu, tham gia (can dự) và đánh giá”³². Báo cáo mới nhất của RAND về năng lực PLA nhấn mạnh, “không rõ làm thế nào hiện nay Trung Quốc có thể thực hiện mỗi bước tiếp nối nhau”. Ví dụ, “nếu quy trình xử lý hình ảnh mất nhiều giờ, các hình ảnh vệ tinh tàu của Mỹ không chắc sẽ có bất cứ giá trị can dự thật nào. Tuy nhiên, nếu hình ảnh được xử lý trong khoảng chừng một giờ hoặc thời gian tính bằng phút, các tài sản hình ảnh vệ tinh của Trung Quốc có thể đe dọa tàu chiến của Mỹ”³³.

Nói chung, để tăng năng lực toàn diện, như đã được nêu ra trong Sách trắng Quốc phòng 2015, chưa tính đến khả năng triển khai sức mạnh tại khu vực xa và với cường độ cao, PLA sẽ phải tiến hành thay đổi mạnh mẽ hơn từ “phòng thủ chủ động” truyền thống (TADS) trước đây sang một cuộc chiến toàn diện hơn dựa trên “hệ thống thông tin của các hoạt động hệ thống” (ISSSO). Gần giống với Mỹ theo đuổi các cuộc chiến “dựa vào mạng” để hỗ trợ các hoạt động phức tạp³⁴. Theo khái niệm thống nhất phát triển cân bằng của PLAN, các tàu sân bay được hình dung sẽ “hình thành các hệ thống tác chiến hàng hải” (形成海上作战体系) để lấp khoảng không chiến lược như là một phần trong việc tiến đến hệ thống chung, tích hợp dựa trên thông tin của các hệ thống nhằm hỗ trợ

“các tác chiến hệ thống dựa trên hệ thống thông tin” (基于信息系统的体系作战)... Những hoạt động ở các khoảng cách khác nhau nhấn mạnh vào không gian đa chiều, không chỉ là trên bề mặt và dưới bề mặt mà còn là trên không và không gian³⁵. Trong khi các nhà chiến lược phương Tây xem xét những sự phát triển đó- đã được chứng minh là thành công trong thực tế- như một phần đơn giản của biện pháp tích hợp mà Mỹ và các quốc gia biển tiến bộ khác đang theo đuổi lâu nay³⁶, điều này sẽ thể hiện một bước tiến lớn đối với PLA.

Có khả năng để lại một di sản

Tập Cận Bình đang trên con đường hiện thực hóa ước mơ về một đất nước hùng mạnh với một đội quân hùng mạnh. Ông có khả năng sẽ để lại một di sản như Tổng Tư lệnh của PLA với các đặc điểm sau: Trong cả thập kỷ nắm quyền, PLA sẽ gia tăng nhanh chóng về chất lượng hơn là về số lượng. Điều này sẽ mang lại cho Trung Quốc những lựa chọn chưa từng có về việc theo đuổi tranh chấp tại các vùng Hải cận. Ở đó, PLA sẽ phối hợp chặt chẽ với CCG và dân quân trên biển được hợp nhất để tối đa hóa sự phát triển thời bình trong việc đẩy mạnh “quyền và lợi ích trên biển” của Trung Quốc. Quân đội Trung Quốc sẽ luôn luôn học hỏi và tăng cường hợp tác chặt chẽ với quân đội nước ngoài, đặc biệt là ngoài các khu vực tranh chấp tại các vùng gần đó. PLA sẽ củng cố về căn bản năng lực triển khai sức mạnh và triển khai nhiều lực lượng hơn trong các nhiệm vụ ngày càng tăng, không rõ ràng dưới thời bình; nhưng nó sẽ vẫn thiếu năng lực chiến đấu mạnh mẽ để chống lại các cường quốc quân sự bên ngoài. PLA sẽ đầu tư nhiều hơn vào nhân lực, đào tạo và trang bị, các yếu tố sẽ buộc phải tăng dần các lựa chọn quan trọng, đặc biệt là đối với người kế nhiệm Tập Cận Bình. Tuy nhiên, hiện nay, Tập Cận Bình đang sẵn sàng điều khiển tiếp tục phát triển nhanh chóng cũng như triển khai các hệ thống mới, đa dạng và ấn tượng: một vị trí đáng ghen tị.

Chúng ta có thể thấy thời đại của Tập Cận Bình như sự bùng nổ hoạt động khi PLA đã đạt đến mức đỉnh cao so với đối thủ là Mỹ, trước khi các ưu tiên trong nước bị phân tán bởi các trọng tâm và tài chính. Nếu như vậy, đây có thể là một trong những thách thức lớn nhất trong quan hệ quân sự Trung-Mỹ. Một ít ấn tượng và hiểu biết mà Tập Cận Bình và Obama đạt được trong cuộc họp gần đây có thể được tính toán không cân xứng khi cả hai bước vào một kỷ nguyên mới của việc quản lý căng thẳng và khủng hoảng tại các vùng Hải cận.

Tài liệu tham khảo

¹ Tập Cận Bình thường xuyên gọi cụm từ này trong các sự kiện liên quan đến quân sự. Đối với một trang CCTV dành cho chủ đề này, xem <http://news.cntv.cn/special/xddtjs/index.shtml>.

² Cheng Li, “Inner Circle Tập Cận Bình (Phần 1: The Shaan Tập Cận Bình Gang),” *China Leadership Monitor* 43 (mùa xuân 2014):15,

<http://www.hoover.org/sites/default/files/uploads/documents/CLM43CL.pdf>

³ Nan Li, “Top Leaders and the PLA: The Different Styles of Jiang, Hu, and Xi”, Phillip Saunders và Andrew Scobell, eds., *PLA Influence on China’s National Security Policymaking* (Stanford, CA: Stanford University Press, 2015), 134.

⁴ “China is Here for Peace”, phát biểu của ngài Tập Cận Bình Chủ tịch nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa tại Hội nghị thượng đỉnh gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc, New York, 28 Tháng chín 2015,

http://www.fmprc.gov.cn/mfa_eng/zxxx_662805/t1302562.shtml.

⁵ Nhà Trắng, “Phát biểu của Tổng thống Obama và Chủ tịch Tập Cận nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa trong cuộc họp báo chung,” ngày 25 tháng 9, 2015,

<https://www.whitehouse.gov/the-press-office/2015/09/25/remarks-president-obama-and-president-Xi-peoples-republic-china-joint> .

⁶ “China Not to Pursue Militarization of Nansha Islands in South China Sea: Xi”, *Xinhua*, September 26, 2015,

http://news.xinhua.com/english/2015-09/26/c_134660968.htm.

⁷ US Department of Defense, “ Supplement to the Memorandum of Understanding on the Rules of Behavior for Safety of Air and Maritime Encounters Between the Department of Defense of the United States of America and the Ministry of National Defense of the People’s Republic of China, 15/ 9/ 2015,

http://www.defense.gov/Portals/1/Documents/pubs/US-CHINA_AIR_ENCOUNTERS_ANNEX_SEP_2015.pdf

⁸ US Department of Defense, “Military Crisis Notification Mechanism for Use of the Defense Telephone Link,” 9/2015,

http://www.defense.gov/Portals/1/Documents/pubs/US-CHINA_CRISIS_COMMUNICATIONS_ANNEX_SEP_2015.pdf.

⁹ US Department of Defense, “Memorandum of Understanding Between the Department of Defense of the United States of America and the Ministry of National Defense of the People’s Republic of China Regarding the Rules of Behavior for Safety of Air and Maritime Encounters,”

http://www.defense.gov/pubs/141112_MemorandumOfUnderstandingRegardingRules.pdf.

¹⁰ US Department of Defense, “Memorandum of Understanding Between the United States of America Department of Defense and the People’s Republic of China Ministry of National Defense on Notification of Major Military Activities Confidence-Building Measures Mechanism,”

http://www.defense.gov/pubs/141112_MemorandumOfUnderstandingOnNotification.pdf.

¹¹ Đối với các phân tích chi tiết, xem Peter Dutton và Andrew S. Erickson, “When Eagle Meets Dragon: Managing Risk in Maritime East Asia,” *RealClearDefense*, March 25, 2015,

http://www.realcleardefense.com/articles/2015/03/25/when_eagle_meets_dragon_managing_risk_in_maritime_east_asia_107802.html.

¹² White House, “FACT SHEET: President President Xi Jinping’s State Visit to the United States,” September 25, 2015,

<https://www.whitehouse.gov/the-press-office/2015/09/25/fact-sheet-president-xi-jinpings-state-visit-united-states>.

¹³ “Remarks by President Obama and President Xi of the People’s Republic of China in Joint Press Conference”

¹⁴ Phil Stewart, “US, China Agree on Rules for Air-To-Air Military Encounters,” *Reuters*, September 25, 2015,

<http://www.reuters.com/article/2015/09/25/us-usa-china-pentagon-idUSKCN0RP1X520150925>.

¹⁵ Dan De Luce và Paul Mcleary, “In South China Sea, a Tougher US Stance,” *Foreign Policy*, October 2, 2015,

<http://foreignpolicy.com/2015/10/02/in-south-china-sea-a-tougher-u-s-stance/>.

¹⁶ Andrew S. Erickson, “Showtime: China Reveals Two ‘Carrier-Killer’ Missiles,” *The National Interest*, September 3, 2015,

<http://www.andrewerickson.com/2015/09/showtime-china-reveals-two-carrier-killer-missiles/>.

¹⁷ Minnie Chan, “China to Drastically Overhaul Its People’s Liberation Army in ‘Ambitious’ Plan to Build Modern Fighting Force on Par with West,” *South China Morning Post*, September 2, 2015.

¹⁸ 马德宝, "深化国防和军队改革的科学指南,"解放军报, www.81.cn, 28/8/2015,

http://www.81.cn/jmywyl/2015-08/28/content_6653068.htm .

¹⁹ 曝中共军方阅兵后大改革:后似美军, *Duowei Xinwen*, 28/8/2015, <http://china.dwnnews.com/news/2015-08-28/59677757.html>.

²⁰ Andrew S. Erickson, Sweeping Change in China’s Military: Xi’s PLA Restructuring,” China Real Time Report, *The Wall Street Journal*, September 2, 2015

<http://blogs.wsj.com/chinarealtime/2015/09/02/sweeping-change-in-chinas-military-xis-pla-restructuring/> .

²¹ Trừ khi có quy định khác, các trích dẫn trong phần này là từ 中国的军事战略 (Bắc Kinh: 中华人民共和国国务院新闻办公室, 5/2015), www.81.cn, http://www.81.cn/dblj/2015-26/05/content_6507373.htm.

²² 马德宝, "深化国防和军队改革的科学指南."

²³ Ryan Martinson, Jinglue Haiyang: The Naval Implications of Xi Jinping’s New Strategic Concept,” *China Brief*, January 9, 2015,

http://www.jamestown.org/programs/chinabrief/single/?tx_ttnews%5Btt_news%5D=43375&tx_ttnews%5BbackPid%5D=25&cHash=79fbe1663487bd383097fcbe52a2f530#.VMZ0I4rF8me.

²⁴ Dữ liệu trong này và đoạn tiếp theo là từ *The PLA Navy: New Capabilities and Missions for the 21st Century* (Suitland, MD: Office of Naval Intelligence, April 9, 2015), 11-12, 41,

http://www.oni.navy.mil/Intelligence_Community/china_media/2015_PLA_NAVY_PUB_Interactive.pdf.

²⁵ Eric Heginbotham et. al., *The US-China Military Scorecard: Forces, Geography, and the Evolving Balance of Power, 1996-2017* (Santa Monica, CA: RAND, tháng 9 năm 2015), 21. [Hereafter "RAND"]

²⁶ Andrew S. Erickson, tóm tắt cá nhân của cuộc thảo luận tại "Naval Shipbuilding của Trung Quốc: Tiến bộ và thách thức" (hội nghị được tổ chức bởi Trung Quốc Viện Nghiên cứu Hàng hải tại US Naval War College, Newport, RI, ngày 19-20, 2015)

<http://www.andrewerickson.com/2015/07/quick-look-report-on-cmsi-conference-chinas-naval-shipbuilding-progress-and-challenges/> .

²⁷ RAND, 332.

²⁸ Ibid., 342.

²⁹ Ibid., 341.

³⁰ Craig Murray, Andrew Berglund, và Kimberly Hsu, "Hiện đại hóa hải quân và những hệ lụy của Trung Quốc đối với Hoa Kỳ," Mỹ-Trung Quốc Ủy ban Kinh tế và An ninh Nhân viên nghiên cứu Backgrounder, August 26, 2013, http://origin.www.uscc.gov/sites/default/files/Research/Backgrounder_China's%20Naval%20Modernization%20and%20Implications%20for%20the%20United%20States.pdf .

³¹ "Xi Jinping Inspects Guangzhou Military Region, Emphasizes Diligently Fortifying National Defense," *CNTV*, December 13, 2012

http://v.chinamil.com.cn/news/2012-12/13/content_5140199.htm.

³² RAND, 154.

³³ Ibid., 170.

³⁴ Nan Li, "China's Evolving Naval Strategy and Capabilities in the Hu Jintao Era," in Roy Kamphausen, David Lai, and Travis Tanner, eds., *Assessing the People's Liberation Army in the Hu Jintao Era* (Carlisle, PA: Army War College, 2014), 257-300.

³⁵ Xem, ví dụ, 林东, "基于信息系统的军事力量体系的发展理念"中国军事科学, không có. 1 (2011): 22; 李大鹏, 谭乐祖; 海军航空工程学院; 杨根源, 海军信息化专家咨询委员会; "预警机支援下舰艇编队网络化协同反导研究"现代防御技术 41, no. 1 (tháng 2 năm 2013): 9-14.

³⁶ Đối với Trung Quốc nghiên cứu của Mỹ về lịch sử hoạt động tàu sân bay cho các ví dụ thực hành tốt nhất, xem 赵广志李大光, "航母战斗群的编成与运用"国防科技工业, no. 10 (2012): 20-22.

GIỚI THIỆU DỰ ÁN BIÊN DỊCH TÀI LIỆU HỌC THUẬT VỀ KINH TẾ VÀ CHIẾN LƯỢC TRUNG QUỐC

Mục đích

Dự án Biên dịch tài liệu học thuật về Kinh tế và Chiến lược Trung Quốc là một dự án phi chính trị, phi thương mại và phi lợi nhuận do Chương trình Nghiên cứu Kinh tế Trung Quốc thuộc VEPR (VCES) tổ chức thực hiện nhằm mục đích cung cấp, phát triển nguồn học liệu có giá trị, cập nhật những thông tin kịp thời và có hệ thống, đồng thời cung cấp những nhận định sâu sắc về chuyên ngành nghiên cứu kinh tế và chiến lược Trung Quốc bằng tiếng Việt, góp phần thúc đẩy việc học tập, nghiên cứu các vấn đề về Trung Quốc tại Việt Nam.

Hoạt động chính

Hoạt động chính của *Dự án Biên dịch tài liệu học thuật về Kinh tế và Chiến lược của Trung Quốc* là biên dịch sang tiếng Việt và xuất bản trên website của mình các tài liệu mang tính học thuật bằng tiếng Trung, tiếng Anh về các vấn đề của Trung Quốc, trong đó chủ yếu là về lĩnh vực kinh tế, chiến lược.

Nguồn tài liệu này chủ yếu là các bài báo trên các tạp san quốc tế, các chương sách, tài liệu hội thảo khoa học hoặc các tài liệu tương ứng, đã được xuất bản bởi các nhà xuất bản, các trường đại học và viện nghiên cứu có uy tín trên thế giới.

Dự án ưu tiên biên dịch và xuất bản:

- Các bài viết mang tính nền tảng đối với lĩnh vực Kinh tế và Chiến lược của Trung Quốc;
- Các bài viết có nhiều ảnh hưởng trong lĩnh vực này;
- Các bài viết liên quan trực tiếp hoặc có ảnh hưởng, hàm ý gián tiếp đến Việt Nam;
- Các bài viết được đông đảo độc giả quan tâm.

~~~~~

Trang chủ VEPR: [www.vepr.org.vn](http://www.vepr.org.vn)

Thông tin thêm về dự án: Đang cập nhật

Danh mục các bài đã xuất bản: Đang cập nhật

Theo dõi Dự án trên Facebook:

<https://www.facebook.com/DuAnBienDichKinhTeChienLuocTQ>

Mọi ý kiến đóng góp và trao đổi xin vui lòng gửi tới:

Ms. Nguyễn Thị Thanh Tú

Email: [vc@vepr.org.vn](mailto:vc@vepr.org.vn)

Hotline: 0906 069 196



---

## NHỮNG TÁC PHẨM DỊCH KHÁC

**TLD-20 Đánh giá sau 3 năm Chủ tịch Tập Cận Bình lên nắm quyền\*** - Nhà sử học Tập Cận Bình với chủ nghĩa Mác, quan điểm sử học Trung Quốc, chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa toàn cầu

**TLD-21 Đánh giá sau 3 năm Chủ tịch Tập Cận Bình lên nắm quyền\*\*** - Tác động của Tập Cận Bình đối với sự phát triển luật pháp: trong nước và quốc tế

**TLD-22 Xem xét lại hình ảnh thứ hai\*:** Các nguồn lực trong nước của chính sách kinh tế đối ngoại Trung Quốc – Lời giới thiệu

**TLD-23 Xem xét lại hình ảnh thứ hai\*\*** - Doanh nghiệp Trung Quốc "vươn ra toàn cầu": Xu hướng đầu tư trực tiếp ra nước ngoài hiện nay, hỗ trợ về chính sách và các hệ quả quốc tế

---

## LIÊN HỆ

### Chương trình Nghiên cứu Kinh tế Trung Quốc thuộc VEPR (VCES)

Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR)

Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội

Địa chỉ: Phòng 707, Nhà E4  
144 Xuân Thủy, Cầu Giấy  
Hà Nội, Việt Nam

Tel: (84-4) 3 754 7506 -704/714

Fax: (84-4) 3 754 9921

Email: [nguyen.thanhthu@vepr.org.vn](mailto:nguyen.thanhthu@vepr.org.vn)

Website: [www.vepr.org.vn](http://www.vepr.org.vn)

Bản quyền © VCES 2016